

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TIÊN LŨ
TỈNH HƯNG YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 34 /2021/HS - ST
Ngày 26/8/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIÊN LŨ, TỈNH HƯNG YÊN**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: **Ông Nguyễn Đăng Khuê**

Các Hội thẩm nhân dân: **Bà Vũ Thị Toan**

Bà Đào Thị Thanh Tuyền

Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thơm - Thư ký Toà án nhân dân huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Mạnh Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 8 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 27/2021/TLST - HS ngày 04 tháng 8 năm 2021. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2021/QĐXXST - HS ngày 12 tháng 8 năm 2021.

Đối với bị cáo: **NGUYỄN ĐỨC H (C) - Sinh năm 1979.**

Nơi cư trú: Thôn Canh H, xã Trung D, huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên. Giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Nguyễn Đức H - SN 1947 (đã chết); Con bà: Đào Thị L, sinh năm 1949. Có vợ: Đoàn Thị H, sinh năm 1981 (đã ly hôn); Có 01 con sinh năm 2006.

Tiền án: Năm 2018 phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”, Tòa án nhân dân Quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội xử phạt 12 tháng tù giam, chưa được xóa án tích.

Tiền sự: Không.

Nhân thân: Năm 2013, phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”, Tòa án nhân dân huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên xử phạt 02 năm 06 tháng tù giam.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 20/5/2021, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên. (*có mặt*).

+ *Bị hại:* Thôn Chi Th, xã Đức Th, huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên. Đại diện bị hại ông Phạm Văn D, sinh năm 1961; Trú tại Thôn Chi Th, xã Đức Th, huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên. (*vắng mặt*).

+ *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

Ông Nguyễn Văn V, sinh năm 1963 cư trú: Thôn Canh H, xã Trung D, huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên. (*vắng mặt*).

+ *Người làm chứng:*

- Anh Phạm Quốc T, sinh năm 1969 (*vắng mặt*).

- Anh Phạm Thái D, sinh năm 1972 (*vắng mặt*).

- Anh Phạm Văn K, sinh năm 1974 (*vắng mặt*).

Đều Trú tại thôn Chỉ Th, xã Đức Th, huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 16/5/2021, Nguyễn Đức H mang theo 01 găng tay, 01 xà beng bằng sắt dài 1,43m bản rộng 7cm và 01 xích sắt dài 1,55m một đầu có móc hình lưỡi câu, đi từ nhà tới nghĩa trang thôn Chỉ Th, xã Đức Thắng, huyện Tiên Lữ, mục đích trộm cắp cây Si tại nghĩa trang để mang về nhà trồng. Cây Si là tài sản của thôn Chỉ Th giao cho ông Phạm Văn D, sinh năm 1961 ở thôn Chỉ Th, xã Đức Thắng, huyện Tiên Lữ chăm sóc, quản lý. Khi đến nghĩa trang, H đeo găng tay vào tay phải, dùng xà beng để đánh phần đất xung quanh gốc cây Si tạo thành bầu, dùng xích sắt quấn xung quanh thân cây Si rồi để xà beng luồn qua vòng xích, tì một đầu vào mép đường bê tông bẫy cây lên làm đứt toàn bộ rễ cây. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, H để nguyên tình trạng như vậy và đi về chờ sáng sớm hôm sau đến vận chuyển về. Khoảng 4 giờ sáng ngày 17/5/2021, H một mình đi bộ từ nhà lên nghĩa trang thôn Chỉ Th chặt các cành cây Si để lại phần gốc cây, H lấy tấm gỗ phẳng có sẵn tại nghĩa trang làm đòn trượt đẩy gốc cây ra khỏi hố cách hố khoảng 1m, khi đẩy tấm gỗ bị vỡ làm 2 đoạn. Sau đó, H đi bộ về nhà ông Nguyễn Văn V (chú ruột H), sinh năm 1963 ở cùng thôn với H mượn 01 xe máy BKS 34.710 - HN, phía sau gắn xe cải tiến dạng xe lô, H nói mượn xe để chở dây điện thì ông V đồng ý. H điều khiển xe máy BKS 34.710 - HN, phía sau gắn xe cải tiến đi đến nghĩa trang thôn Chỉ Th rồi di chuyển cây Si lên xe cải tiến để chở cây Si về nhà trồng. Khi H đang di chuyển bầu cây Si lên xe thì bị người dân báo Công an xã Đức Th đến lập biên bản vụ việc và thu giữ toàn bộ vật chứng liên quan.

Bản kết luận định giá tài sản số 96 ngày 17/5/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tiên Lữ kết luận: 01 cây Si có thân cao 1m24, chu vi gốc 1m35, cây có 8 nhánh cành to phát triển từ thân có giá trị 350.000 đồng.

Vật chứng của vụ án:

- Đối với cây Si có chu vi gốc 1,35m, chiều cao 1,24m, có 8 nhánh cành bị

chặt và 02 thanh gỗ màu xanh, đều có kích thước 1,10 x 0,15m, Cơ quan CSĐT Công an huyện Tiên Lữ đã trao trả cho ông Phạm Văn D là người có quyền chăm sóc, quản lý.

- Đối với 01 xe máy BKS 34.710 - HN gắn theo 01 xe cải tiến dạng xe lồi loại 2 bánh, quá trình điều tra xác định là tài sản của ông Nguyễn Văn V, ông V không biết việc H mượn xe để sử dụng vào việc trộm cắp tài sản. Cơ quan CSĐT Công an huyện Tiên Lữ đã trao trả cho ông V 01 xe cải tiến dạng xe lồi loại 2 bánh.

- Đối với 01 điện thoại di động Redmi 4x, vỏ màu trắng, bên trong máy gắn 01 sim số seri 8984048000318838582; 01 xà beng bằng sắt dài 1,43m có một đầu nhọn, một đầu bẹt bản rộng 7cm; 01 dây sắt dạng dây xích dài 1,55m, một đầu có móc hình lưỡi câu; 01 găng tay bằng vải màu trắng xanh là của Nguyễn Đức H.

Tại bản cáo trạng số 25/CT - VKSTL ngày 03/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên đã truy tố bị cáo Nguyễn Đức H (C) về tội: “*Trộm cắp tài sản*”, theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay: Bị cáo Nguyễn Đức H (C) nhận tội, khai báo thành khẩn và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lữ tỉnh Hưng Yên đã truy tố Đối với 01 điện thoại di động Redmi 4x, vỏ màu trắng, bên trong máy gắn 01 sim số seri 8984048000318838582 là tài sản của bị cáo không liên quan tới hành vi phạm tội, bị cáo xin lại. Đối với 01 xà beng bằng sắt dài 1,43m có một đầu nhọn, một đầu bẹt bản rộng 7cm; 01 dây sắt dạng dây xích dài 1,55m, một đầu có móc hình lưỡi câu; 01 găng tay bằng vải màu trắng xanh là các công cụ bị cáo H chuẩn bị để thực hiện hành vi phạm tội.

Bị hại là ông Phạm Văn D vắng mặt tại phiên tòa, tại giai đoạn điều tra ông có quan điểm về hành vi phạm tội của bị cáo H, ông đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật. Về trách nhiệm dân sự do ông đã nhận được lại tài sản bị trộm cắp nên không có yêu cầu gì.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung bản Cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử, căn cứ vào nhân thân, tiền án, trị giá tài sản bị cáo phạm tội, đề nghị của bị hại: đề nghị tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức H (C) phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”, áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173, điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Đức H (C) từ 09 tháng đến 01 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày tạm giam 20/5/2021. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Phạm Văn D đã nhận được lại tài sản bị trộm cắp nên không có yêu cầu gì.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật hình sự, khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Đối với 01 xe máy BKS 34.710 - HN quá trình điều tra xác định là tài sản của ông Nguyễn Văn V, ông V không biết việc H mượn xe để sử dụng vào việc trộm cắp tài sản nên trả lại cho ông Nguyễn Văn V.

- Đối với 01 điện thoại di động Redmi 4x, vỏ màu trắng, bên trong máy gắn 01 sim số seri 8984048000318838582 là tài sản của bị cáo H không liên quan tới hành vi phạm tội nên trả lại bị cáo.

- Đối với 01 xà beng bằng sắt dài 1,43m có một đầu nhọn, một đầu bẹt bản rộng 7cm; 01 dây sắt dạng dây xích dài 1,55m, một đầu có móc hình lưỡi câu đề nghị tịch thu hóa giá nộp ngân sách nhà nước; 01 găng tay bằng vải màu trắng xanh liên quan tới hành vi phạm tội của bị cáo đề nghị tịch thu cho tiêu hủy.

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên; Điều tra viên; Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng từ giai đoạn điều tra cho đến phiên tòa sơ thẩm đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Đức H (C) tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trước Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, như: Biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 17/5/2021 (bút lục 38); Biên bản vụ việc (bút lục 57); Bản kết luận định giá tài sản số: 96/KL - HĐĐGTS ngày 17/5/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tiên Lữ (bút lục 28); phù hợp với lời khai của bị hại ông Phạm Văn D; những người làm chứng anh Phạm Quốc T; anh Phạm Thái D; anh Phạm Văn K (bút lục 89; 93; 97). Đủ căn cứ kết luận: Từ chiều 16/5/2021 đến sáng ngày 17/5/2021, tại nghĩa trang nhân dân thôn Chỉ Th, xã Đức Th, huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên, Nguyễn Đức H(C) đã có hành vi trộm cắp 01 cây Si thân

cao 1m 24, chu vi gốc 1m 35 trị giá 350.000 đồng, là tài sản của thôn Chi Th do ông Phạm Văn D quản lý, chăm sóc.

Bị cáo Nguyễn Đức H (C) là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*”, theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3]. Về tính chất hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo Nguyễn Đức H (C) không có công việc ổn định, bản thân lại mắc nghiện ma túy đây là một trong những nguyên dẫn đến hành vi vi phạm pháp luật của bị cáo. Mặc dù hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo có giá trị dưới 2.000.000 đồng nhưng bị cáo có 01 tiền án năm 2018, bị cáo phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”, Tòa án nhân dân Quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội xử phạt 12 tháng tù giam, bị cáo chưa được xóa án tích. Nay bị cáo có hành vi lén lút trộm cắp 01 cây Si trị giá 350.000 đồng do vậy, hành vi nêu trên của H đã phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”, quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Về nhân thân năm 2013, bị cáo phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”, Tòa án nhân dân huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên xử phạt 02 năm 06 tháng tù giam. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/01/2015. Xác minh tại chi cục Thi hành án dân sự huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên, bị cáo H đã nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm ngày 16/8/2013. Về khoản bồi thường dân sự do không có yêu cầu nên Chi cục thi hành án dân sự huyện Phù Cừ không thực hiện. Tại các biên bản xác minh của những người liên quan xác nhận số tiền bồi thường thiệt hại xác nhận từ trước tới nay họ không có đơn yêu cầu thi hành án và đến nay họ cũng không đề nghị gì về các khoản bồi thường trên đối với bị cáo H. Theo luật định tiền án trên của bị cáo đã được xóa án tích nhưng bị cáo vẫn được coi là có nhân thân xấu. Bị cáo đã được các cơ quan nhà nước có thẩm quyền cảm hóa, giáo dục nhưng nay vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” điều đó chứng tỏ bị cáo là người coi thường pháp luật, khó cải tạo giáo dục. Vì vậy cần phải có hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, dành cho bị cáo một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện nhằm cải tạo , giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo H không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân, giá trị tài sản phạm tội không lớn, bị cáo có mẹ đẻ là bà Đào Thị L. Năm 1985 được tặng Huy chương kháng chiến hạng nhất nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

quy định tại điểm s, h khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử sẽ xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5]. Về hình phạt: Căn cứ tính chất mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo, trên cơ sở đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên Tòa. Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo Nguyễn Đức H (C) ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng chống tội phạm chung.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo H là người nghiện ma túy, không có việc làm ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7]. Về trách nhiệm dân sự: Ông Phạm Văn D đại diện cho bị hại thôn Chi Th, xã Đức Thắng đã nhận lại tài sản bị trộm cắp là cây si nên không đề nghị gì, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8]. Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Ngày 20/7/2012 Cơ quan CSĐT Công an huyện Tiên Lữ đã trao trả cho ông V 01 xe cải tiến dạng xe lôi loại 2 bánh nên không xem xét. Đối với 01 xe máy BKS 34.710 – HN quá trình điều tra xác định là tài sản của ông Nguyễn Văn V, ông V không biết việc H mượn xe để sử dụng vào việc trộm cắp tài sản do vậy trả lại cho ông Nguyễn Văn V là có căn cứ.

- Đối với 01 điện thoại di động Redmi 4x, vỏ màu trắng, bên trong máy gắn 01 sim số seri 8984048000318838582 là tài sản của bị cáo H không liên quan tới hành vi phạm tội nên trả lại bị cáo.

- Đối với 01 xà beng bằng sắt dài 1,43m có một đầu nhọn, một đầu bẹt bản rộng 7cm; 01 dây sắt dạng dây xích dài 1,55m, một đầu có móc hình lưỡi câu là công cụ phạm tội nên cho tịch thu hóa giá nộp ngân sách nhà nước; 01 găng tay bằng vải màu trắng xanh liên quan tới hành vi phạm tội của bị cáo không còn giá trị sử dụng nên cho tịch thu tiêu hủy.

[9]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. *Về tội danh:* Tuyên bố bị cáo: **Nguyễn Đức H (C)** phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

2. *Về hình phạt:* Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s, h khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Đức H (C): 09 (chín)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 20/5/2021.

- *Hình phạt bổ sung:* Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

3. *Về trách nhiệm dân sự:* Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

4. *Về xử lý vật chứng:* Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Trả lại bị cáo Nguyễn Đức H (C) 01 điện thoại di động Redmi 4x, vỏ màu trắng, bên trong máy gắn 01 sim số seri 8984048000318838582.

- Trả lại cho ông Nguyễn Văn V, sinh năm 1962 trú tại Thôn Canh H, xã Đức Thắng, huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên 01 xe máy BKS 34.710 – HN, số máy: SRF15000000385, số khung không xác định.

- Tịch thu hóa giá nộp ngân sách nhà nước 01 xà beng bằng sắt dài 1,43m có một đầu nhọn, một đầu bẹt bản rộng 7cm; 01 dây sắt dạng dây xích dài 1,55m, một đầu có móc hình lưỡi câu;

- Tịch thu tiêu hủy 01 găng tay bằng vải màu trắng xanh.

(Số lượng, chủng loại, đặc điểm, tình trạng vật chứng theo quyết định chuyển vật chứng số 24/QĐ – VKS ngày 03 tháng 8 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên).

5. *Về án phí:* Bị cáo Nguyễn Đức H (C) phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

6. *Về quyền kháng cáo:* Ân xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, vắng mặt bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan. Báo cho bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Những người vắng mặt biết được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Phòng NV&THA TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh HY & huyện Tiên Lữ;
- Chi cục THADS huyện Tiên Lữ;
- CQCSĐT Công an huyện Tiên Lữ;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Đăng Khuê

